



**ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP**

DIOCESE OF: BATON ROUGE-LA'

IV #: 350858

DATE FILED: June 17, 1997

SECTION I:

In filing this Affidavit for the following relative(s) still in Vietnam to come to the United States under the Orderly Departure Program (ODP):

<u>NAME AND A.K.A.</u> (underline family name)	<u>SEX</u>	<u>PLACE/DATE OF BIRTH</u> (If known)	<u>RELATION TO YOU</u>	<u>ADDRESS IN VIETNAM</u>
<u>LE THANH TOAN</u>	<u>M</u>	<u>QUANG NAM-DA NANG</u> <u>12-01-74</u>	<u>son</u>	<u>thon 5, xa TIEN CANH</u> <u>huyen TIEN PHUOC</u> <u>QUANG NAM, VIET NAM</u>

SECTION II:

Full name LE TUNG Alien Number (if applicable) A# 74-510-879

and A.K.A. _____

Date of birth 11-06-36 Sex male

Place of birth QUANG NAM-DA NANG

Home country VIET NAM

Present address _____

_____ U.S.A.

Home number (Home) _____

(Work) _____

Country of first asylum U.S.A.

Date you arrived in the U.S. 03-29-96

Social Security Number _____

Agency through which you came to the United States World Relief

Your U.S. Immigration Status

(Check one)

U.S. Citizen: Certificate # _____

Permanent Resident

Refugee

Asylee

Other (Please explain) _____

Your Original Case Number: V# 114445

I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relatives mentioned above prior to submitting this affidavit Yes No
yes, date submitted: _____ and date approved: _____

YOU MUST INCLUDE A COPY OF BOTH SIDES OF YOUR I-94 OR YOUR PERMANENT RESIDENT ALIEN CARD (I-151, GREEN CARD). WITHOUT THESE DOCUMENTS, YOUR AFFIDAVIT IS NOT VALID.

If you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees, persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975, political prisoners, or Amerasians, please complete the information in Sections III and IV.

SECTION III:

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the U.S. as a former U.S. government employee or close associate to the U.S., political prisoner or Asian American.

<u>NAME OF PRINCIPAL APPLICANT</u>	<u>PLACE/DATE OF BIRTH</u>	<u>RELATION (IF ANY)</u>	<u>ADDRESS IN VIETNAM</u>
_____	_____	_____	_____
_____	_____	_____	_____
_____	_____	_____	_____

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of applicant)

S. GOVERNMENT EMPLOYEE:

S. Government Agency: _____ Last Title/Grade: _____
Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation: _____
Last Title/Grade: _____ Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Ministry or Military Unit: BINH TUY Sector Last Title/Grade: Captain
Name/Position of Supervisor: _____

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERNED IN RE-EDUCATION CAMP:

Time spent in re-education camp? Yes No Date: From 06-1975 To 06-1981

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP:

School: _____ Location: _____
Type of Degree or Certificate: _____
Date of Employment or Training: From (month/year) _____ To (month/year) _____

ASIAN AMERICANS:

Single Married Male Female
Full Name of the Mother: _____ Address: _____
Full Name of the U.S. Citizen Father: _____
His current address: _____

SECTION IV:

NAMES OF DEPENDENT/ACCOMPANY RELATIVES

DATE OF BIRTH

RELATIONSHIP TO P.A.

NONE

SECTION V: ADDITIONAL INFORMATION

NONE

SECTION VI: NOTARIZED SIGNATURE OF APPLICANT

I swear that the above information is true to the best of my knowledge, and understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

Wuyle

My Signature

Subscribed and sworn to me before this 18th day
of June, 1997

Stamp or Seal of Notary

Joel Moran

Signature of Notary Public

My commission expires: at death

SECTION VII: AGENCY REPRESENTATIVE WHO ASSISTED IN PREPARING THIS AFFIDAVIT

Print Name Legibly

Signature

Name: LE TUNGAddress:

Telephone: Date: 06-17-97

Mr. Dewey Pendergrass, Director
Orderly Departure Program
Box 58 - American Embassy
APO AP 96546

REF: IV#: 350858 v# 114445HO#: 40/10

Dear Mr. Pendergrass:

I am writing on behalf of my (son, ~~daughter~~, ~~children~~),

LE THANH TOAN (DOB: 12-01-74)

I believe that (his, her, their) status under the eligibility guidelines of the Orderly Departure Program (ODP) is affected by the McCain Amendment of the 1997 Foreign Operation Act which restores eligibility to the unmarried over-21 sons and daughters of the former Vietnamese political prisoners.

I request that ODP check the case(s) according to the case numbers provided above and confirm for me that the son(s) or daughters(s) listed above are eligible and part of the group that ODP is now contacting to invite to interview. If a new letter of introduction has already been sent, I would appreciate knowing the date it was sent and to what address in Vietnam. That will help me ensure it arrives.

I appreciate that your office is busy with many cases, but my family and I are equally anxious to ensure that the case of our children be reconsidered under the new law before their eligibility expires.

On behalf of my family, I thank you for your help in this matter.

Sincerely,



cc: FVPPA, 7813 Marthas Lane, Falls Church, VA 22043
"For Information and Follow-up"

McCain Family Verification Form

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES
 P.O.Box 64688
 BATON ROUGE, LA 70896

NOV 12 1996

To: ODP/OPU/Hopkins Fax: 662-287-2337

From: _____

Date: RDG

Parent's Name / DOB: LE TUNG DOB: 06-11-36
 NGUYEN THI DAO DOB: 03-10-37

Date of ODP Interview: 09-29-95

V-Number: 114445

Address in U.S.: _____

IV-Number: 350858

Volag: World Relief

Children in Vietnam DOB	Address in Vietnam	Marital Status	Date of Marriage	Spouse's Name and DOB	Children's Names and DOB's
LE THANH TOAN (DOB: 12-01-74)	Thon 5, xa TIEN CANH, huyen TIEN PHUOC, QUANG NAM VIET NAM	S			

NOV-15-96 FRI 14:37

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 1219H/90 DC 1

Họ và tên / Full name

LE THANH TOAN

Ngày sinh / Date of birth

1974

Nơi sinh / Place of birth

Quảng Nam - Đà Nẵng

Chức vụ / Position

Quảng Nam - Đà Nẵng

Nghề nghiệp / Occupation

Chiều cao / Height

Vết tích đặc biệt khác / Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu

Photo and signature of the passport bearer

Signature of the passport bearer

Hệ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

15.8.1997

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

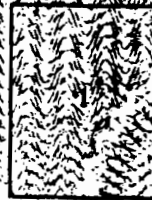
TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 28 tháng 8 năm 1992
Issued at Hanoi on 28 August 1992

CỤC QUẢN LÝ VÀ ĐI NHẬP CÁN
VIỆN QUẢN LÝ VÀ ĐI NHẬP CÁN



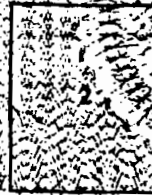
TRẺ EM CỒNG BỊ VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên / Full name

Ngày sinh / Date of birth

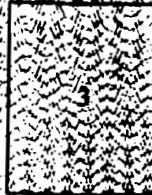
Nơi sinh / Place of birth



Họ và tên / Full name

Ngày sinh / Date of birth

Nơi sinh / Place of birth



Họ và tên / Full name

Ngày sinh / Date of birth

Nơi sinh / Place of birth

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT

Số 22 Lâm Thao

Quyển số 06

Xã, phường Cam Luân
Huyện, Quận Núi Thành
Tỉnh, Thành phố Quảng Ngãi



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên Lê Thanh Toàn Nam hay nữ Nam

Ngày, tháng, năm sinh 01 tháng 12 năm 1974

Ngày một tháng mười hai năm một ngàn chín trăm bảy mươi tư

Nơi sinh Là Cam Luân, huyện Núi Thành, Quảng Ngãi

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Đạt</u>	<u>Lê Công</u>
Tuổi	<u>1937</u>	<u>1936</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Nông</u>	<u>Nông</u>
Nơi thường trú	<u>Là Cam Luân, huyện Núi Thành, Quảng Ngãi</u>	<u>Là Cam Luân, huyện Núi Thành, Quảng Ngãi</u>

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Lê Công nam 1936 Là Cam Luân, huyện Núi Thành, Quảng Ngãi

CMND số: 20123607

Người đứng khai ký

LMC

Đã đăng ký ngày 19 tháng 4 năm 1999

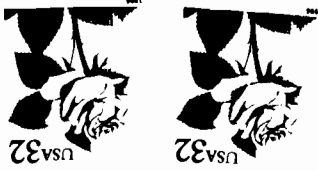
ỦY BAN NHÂN DÂN



TRẦN HỒNG AN

(1/91) QĐ 261/QĐ - HT (85/1)

From: LE TUNG



To: Mrs KHUC MINH THO
FVPPA

22543/3418 13



Pages Removed (S.S.)

1 page(s) was/were removed from the file of LE TUNG
(~~11-6-1936~~¹⁹³⁶ ~~6-11-1936~~) due to containing Social Security numbers. The page(s) was/were copied with the Social Security numbers covered up. The copy/copies was/were placed back into the above mentioned file and the original(s) was/were placed into the Restricted/Reserved files.

-Anna Mallett

Date: APRIL 22nd 2008

Baton Rouge Ngày 12/3/1999.

Kính thưa bà Minh Châu.

Cảm xúc bắt đầu từ buổi tối của tuần-phong -
Kính xin chúc bà sức khỏe và gia đình nhiều

may-mắn.

Hôm cuối của tôi quê hương ở Nam Dakota
hôm cuối mùa tuyết lìa khỏi - Ngày Holey và 2
đi chuy gần 62 dặm, tôi ở con cái ở nhà.

Còn sang Mỹ chỉ là 1 mình, sau tôi khám
dại tôi, thêm về và 2 con. Còn lên 2 con khu phố
ở ở đầu và làm ăn quá xa xa ở tận về Key -

Bây giờ tôi đã ổn định công việc làm
hàng ngày là cho 2 con ở nhà, tôi muốn làm
thời 1 tuần nữa là Lê Thanh Xuân (Hộ Sĩ tỉnh Kim)
tôi xin 1 tuần nữa ở nhà 3 lần từ chối -

Tôi thấy bị tổn. Tôi vẫn qua tôi khiến
dại thêm 1 lần nữa - là hôm nay ở nhà tôi
vẫn bắt đầu và vậy tôi chỉ bắt đầu giúp tôi cho
tôi. Hộ Sĩ tỉnh Kim về bắt đầu giúp tôi
cho tôi.

Chồng thật cảm ơn bà nhiều lắm -

Thư của

Kính thư

Ulyse

4.00 PM → 6.00 PM

Baton Rouge Jan.01/1999

Reference No. HO.40.IIO.IV350858

To: The Orderly Departure Program (O.D.P.)

Bangkok - Thailand

Fr: Mr. TUNG LE

9131 Prescott Rd. Baton Rouge LA70814

Dear Sir :

Please consider reviewing my application requesting my son's immigration to the United States.

Formerly, my family of six were registered as :

Husband	- LE TUNG	Born-	1936
Wife	- NGUYEN THI DAO	Born-	1937
Son	- LE THANH TAM	Born-	1972
Son	- LE THANH TOAN	Born-	1974
Son	- LE THANH HUY	Born-	1976
Daughter	- LE THI THU HANG	Born-	1983

On September 28, 1995 we received a letter inviting our family to interview with the Immigration And Naturalization Service. Only Four family members were present for interview, Le Tung (1936), Nguyen thi Dao (1937), Le thanh Huy (1976) and Le thi Thu Hang (1983). Because my other two children worked in remote areas, they were unable to be present for the interview. The two children are Le thanh Tam (1972) and Le thanh Toan (1974).

Because of perceived unclarity of familial relationship, I was the only member of my family permitted to immigrate to the United States. I immigrated to the United States on March 13, 1996. After making a request to the Immigration and Naturalization Service, my wife Nguyen thi Dao (1937) and two children Le thanh Huy (1976) and Le thi Thu Hang (1983) also immigrated to the United States to join me.

In a letter to the Immigration and Naturalization Service dated March 21, 1996 I explained the situation of my two sons remaining in Viet Nam, Le thanh Tam (1972) and Le thanh Toan (1974). As stated before, they both work in remote areas and were unable to appear for interviews. Since Le thanh Tam (1972) is now married, he no longer wishes to be considered for immigration. My remaining son, Le thanh Toan (1974) is still desiring to immigrate to the United States. Le thanh Toan (1974) resides at :

Thon 5
Xa Tien Canh
Huyen Tien Phuoc - Quang Nam

The Mc Cain Amendment now allows adult children who were not permitted to accompany their parents to the United States to be processed through the Orderly Departure Program to re-join them. Perhaps a blood test would help to validate my son's relationship to me.

Find enclosed with this letter all documentation that I have.

Please allow my son to join me in the United States.

Sincerely,
TUNG LE



Họ và tên Full name

LE THANH TOAN

Ngày sinh Date of birth

11/1974

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người trong hộ chiếu
Photo and signature of passport bearer

8

BỊ CHÚ — REMARKS



9

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 19194 XC

Cấp cho Lê Thanh Toàn

Cùng với trẻ em

Đến nước: Hợp chúng quốc Hoa Kỳ

Qua cửa khẩu: Cửa Sơn Khát

Trước ngày 15.8.1993

Hà Nội ngày 15 tháng 8 năm 1992

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

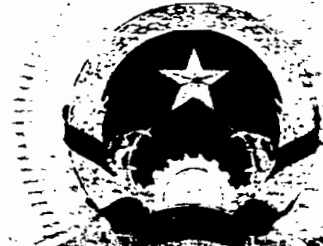


Lê Trung Thu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại tự do và được tạo mọi sự thuận lợi và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow the passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số N^o PT 12194/92001

4. Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

15.8.1997

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC QUỐC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Ha No ngày 14 tháng 8 năm 1992

Issued at on
CỤC QUẢN LÝ TRUYỀN NHẬP CẢNH
Trưởng phòng



La Trung Thu

5. TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

1	Họ và tên / Full name
	Ngày sinh / Date of birth
	Nơi sinh / Place of birth
2	Ngày sinh / Date of birth
	Nơi sinh / Place of birth
	Họ và tên / Full name
3	Ngày sinh / Date of birth
	Nơi sinh / Place of birth

GIA HẠN — RENEWALS

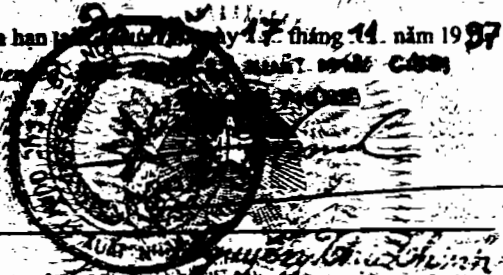
Hộ chiếu này được gia hạn đến ngày

This passport's validity is extended to

17 NOV 2000

Gia hạn tại ngày 17 tháng 11 năm 1997

Extended at on 17 NOV 1997



Hộ chiếu này được gia hạn đến ngày

This passport's validity is extended to

Gia hạn tại ngày tháng năm 19

Extended at on

Người mang hộ chiếu này còn được phép đi đến

This passport bearer is also allowed to travel to

Cấp tại ngày tháng năm 19

Issued at



Người mang hộ chiếu này còn được phép đi đến

This passport bearer is also allowed to travel to

Cấp tại ngày tháng năm 19

Issued at



teu do lem 3

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

Immigration and Naturalization Service

American Embassy

95 Wireless Road

Bangkok, Thailand 10330

In reply refer to:

July 8, 1998

IV-382-882

Le Thanh Toan
Doi 15 HTX An Phu.
Tam Xuan 2
Nui Thanh
Quang Nam-Da Nang, Vietnam,

Dear Mr. Le Thanh:

Reference is made to your recent correspondence requesting review of a decision denying an application for refugee classification.

This office has reviewed the entire evidence of record, including recent submissions, and find that there is insufficient information warranting reversal of the denial decision.

The original decision denying the application for refugee classification is affirmed.

Sincerely,

Harry A. Thomas
Acting District Director
Bangkok, Thailand

for this item 2

INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION (ICMC)

Joint Voluntary Agency for the US Orderly Departure Program, American Embassy, Bangkok

Case Number: H40-100 IV 962862

Date: 23 SEP 96

The US Orderly Departure Program (ODP) has received your inquiry regarding the referenced ODP case. This case was interviewed and denied by a US Immigration and Naturalization Service (INS) officer based on the evidence and testimony presented. There is no appeal from such a denial, however, US immigration law provides that any applicant may request to re-open a case if additional or new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim. Please refer to the section(s) indicated below for further information. When submitting additional documents to ODP, please submit photocopies; DO NOT SUBMIT THE ORIGINAL DOCUMENTS. Please DO NOT submit evidence which was previously seen by ODP; repeated submission of the same documents will delay the processing of your case.

We have reviewed our records based on the information contained in your inquiry, however, insufficient evidence or facts are available to warrant reconsideration of the case.

The documents you submitted: _____
_____ were already seen and determined by the interviewing officer to be insufficient proof of your refugee claim. These documents do not warrant an officer's review of your case.

The principal applicant has failed to submit sufficient, credible evidence to establish that he spent at least three years in re-education as a result of his association with the US prior to 1975. Further consideration may be given upon receipt of:

- | | |
|---|--|
| <input type="checkbox"/> re-education release certificates | <input type="checkbox"/> evidence of pre-1975 activities |
| <input type="checkbox"/> MOI verification of time spent in re-education | <input type="checkbox"/> old photographs |
| <input type="checkbox"/> restoration of civil rights documents | <input type="checkbox"/> letters of explanation |

Based on the information presented at interview, the applicants have failed to establish that they meet the definition of a refugee as defined in Section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA). ODP policy indicates that refugee applicants must demonstrate to the satisfaction of the interviewing officer that they have been subject to persecution in Vietnam as a result of their association with the US prior to 1975. In some cases, evidence presented may have been determined not credible and therefore not considered. Further consideration may be given if additional new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim.

Based on the documents and testimony presented at interview, the family relationships between the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: birth certificates or certified birth extracts; marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs.

Based on the evidence and testimony presented, the applicants do not meet current ODP eligibility requirements. Further consideration of this case is unlikely. Relatives in the US may consult their local Immigration and Naturalization Service (INS) office about the possibility of filing immigrant visa petitions (Form I-130) or a refugee petition (Form I-730) on behalf of the applicants.

Based on the documents and testimony presented at interview, the identity of the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: photocopies of old identification cards; birth certificates or certified birth extracts; marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs; letters of explanation.

The referenced case was represented to a US consular/immigration officer based on your submission of YOUR SON'S STABLE STATUS STATEMENT

on 17 SEP 96 the original denial was upheld.

Other: PER YOUR WIFE INTERVIEW ON 09 DEC 96 CLAIMED HE WAS MARRIED IN 1995.

Tai Chin' (Am 1)

INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION (ICMC)

Joint Voluntary Agency for the US Orderly Departure Program, American Embassy, Bangkok

Case Number: H40-110 IV 392552

Date: 17 FEB 98

The US Orderly Departure Program (ODP) has received your inquiry regarding the referenced ODP case. This case was interviewed and denied by a US Immigration and Naturalization Service (INS) officer based on the evidence and testimony presented. There is no appeal from such a denial, however, US immigration law provides that any applicant may request to re-open a case if additional or new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim. Please refer to the section(s) indicated below for further information. When submitting additional documents to ODP, please submit photocopies; **DO NOT SUBMIT THE ORIGINAL DOCUMENTS**. Please **DO NOT** submit evidence which was previously seen by ODP; repeated submission of the same documents will delay the processing of your case.

We have reviewed our records based on the information contained in your inquiry, however, insufficient evidence or facts are available to warrant reconsideration of the case.

The documents you submitted: _____

_____ were already seen and determined by the interviewing officer to be insufficient proof of your refugee claim. These documents do not warrant an officer's review of your case.

The principal applicant has failed to submit sufficient, credible evidence to establish that he spent at least three years in re-education as a result of his association with the US prior to 1975. Further consideration may be given upon receipt of:

- | | |
|---|--|
| <input type="checkbox"/> re-education release certificates | <input type="checkbox"/> evidence of pre-1975 activities |
| <input type="checkbox"/> MOI verification of time spent in re-education | <input type="checkbox"/> old photographs |
| <input type="checkbox"/> restoration of civil rights documents | <input type="checkbox"/> letters of explanation |

Based on the information presented at interview, the applicants have failed to establish that they meet the definition of a refugee as defined in Section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA). ODP policy indicates that refugee applicants must demonstrate to the satisfaction of the interviewing officer that they have been subject to persecution in Vietnam as a result of their association with the US prior to 1975. In some cases, evidence presented may have been determined not credible and therefore not considered. Further consideration may be given if additional new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim.

Based on the documents and testimony presented at interview, the family relationships between the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: birth certificates or certified birth extracts; marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs.

Based on the evidence and testimony presented, the applicants do not meet current ODP eligibility requirements. Further consideration of this case is unlikely. Relatives in the US may consult their local Immigration and Naturalization Service (INS) office about the possibility of filing immigrant visa petitions (Form I-130) or a refugee petition (Form I-730) on behalf of the applicants.

Based on the documents and testimony presented at interview, the identity of the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: photocopies of old identification cards; birth certificates or certified birth extracts; marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs; letters of



BẢN CAM KẾT

(Thay cho giấy chứng nhận độc thân)

Kính gửi: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG Tiên Cảnh

Tôi tên là Lê Thanh Toán sinh năm 1974

Quê quán Tam Xuân Múi Thành Quảng Nam Đà Nẵng

Thường trú tại Tiên Cảnh Tiên Phước Quảng Nam

Số CMND 204275565 cấp ngày 12-5-1992 nơi cấp Quảng Nam Đà Nẵng

là Con của ông Lê Tung và Bà Nguyễn Thị Đào

Tôi xin cam kết rằng: Hiện nay tôi chưa có lập hôn thú với ai và đang sống độc thân.

Kính đề nghị Ủy ban xác nhận cho lời cam kết trên là đúng sự thật.

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời cam kết trên.

Tiên Cảnh, ngày 30 tháng 9 năm 1997
Người cam kết

UBND Xã Tiên Cảnh

Chứng nhận ông, bà Lê Thanh Toán

là người thường trú tại địa phương,
lời cam kết trên là đúng sự thật.

Ngày 11 tháng 11 năm 1997

TM UBND Phó V. Cảnh

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Toán
Lê Thanh Toán

Province : QUANG NAM
District : TAM KY
Village : KY NGHIA

File # 126

CERTIFICATE OF MARRIAGE

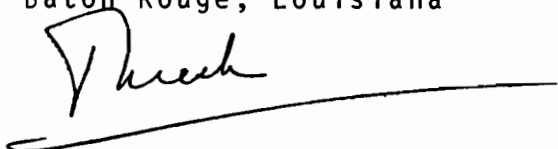
=====

Full name of the Husband LE TUNG
Nationality VIET NAM
Occupation Farmer
Residence: KY HUNG village, TAM KY district, QUANG NAM province
Date and Place of birth November 06, 1936 at KY HUNG
village, TAM KY district, QUANG NAM province
Full name and nationality of the Husband's Father LE DAT, VIET NAM
Age, alive or deceased 40 years old, alive
Occupation and Domicile Farmer, KY HUNG village, TAM KY
district, QUANG NAM province
Full name and Nationality of the Husband's Mother NGUYEN THI BAC - VIET NAM
Age, alive or deceased 42 years old, alive
Occupation and Domicile Farmer, KY HUNG village, TAM KY
district, QUANG NAM province
Full name of the Wife NGUYEN THI DAO
Nationality VIET NAM
Occupation and Residence Farmer, KY NGHIA village, TAM KY
district, QUANG NAM province
Date and Place of birth March 10, 1937, KY NGHIA village,
TAM KY district, QUANG NAM province
Full name and Nationality of the Wife's Father NGUYEN HUYNH
Age, alive or deceased, Occupation and Domicile 40 years old, deceased
Full name and Nationality of the Wife's Mother DOAN THI HUYNH
Age, alive or deceased, occupation and Domicile 41 years old, alive, farmer, KY NGHIA
village, TAM KY district, QUANG NAM
province
Date of Marriage March 12, 1960
Wife rank Legitimate

Registered at KY NGHIA village
on the 16 of March, 1960

Husband's Father LE DAT	Wife's Father	Husband's Mother NGUYEN THI BAC	Wife's Mother DOAN THI HUYNH
Husband (signed) LE TUNG	Wife (signed) NGUYEN THI DAO	OFFICIAL (signed and sealed) HUYNH TAN	

TRANSLATED BY:
Mr THACH DUY NGUYEN, Translator
of the Migration and Refugee Services
of Baton Rouge, Louisiana



Sworn to and subscribed before me,
a notary public, this 18th day
of November, 1998.



March 21th, 1996

COMPLAINT LETTER
(Translation)

Khiet neu nam 1996

To: The Director of the ODP Program in Bangkok - Thailand

My name is Tung Le, borned in 1936.
Current address:

Solemnly write this letter to you, hope that you will help me on my situation as I describe below:

The Vietnamese government gave my family six pass port, allowed us to go to the United States of America as H.O, the names included:

*Husband: Le, Tung	born: 1936
*Wife: Nguyen, Dao Thi	born: 1937
*Children: -Le, Tam Thanh	born: 1972
-Le, Toan Thanh	born: 1974
-Le, Huy Thanh	born: 1976
-Le, Hang Thu Thi	born: 1983

The Foreign Office of Vietnam in Ho Chi Minh City called us for an interview on September 28th, 1995. Four member of my family came to see the American's delegation. Those four person who came are:

*Le, Tung	*Le, Huy Thanh
*Nguyen, Dao Thi	*Le, Hang Thu Thi

As for Le, Tam Thanh and Le, Toan Thanh can not come to the interview because of the economic situation of my family.

After the interview the American's delegation approved and agreed to let only me to come to the United States of America and they denied my wife and my two children. Reason: Not Established (INS letter attached). I, myself obey the decision of the American's delegation, accept the IOM card, take immunization shoots, do the health check, and arrived to the United States of America on March 13, 1996.

Thus, I write this letter to ask for your help for my wife Nguyen, Dao Thi borned in 1937, my son Le, Huy Thanh borned in 1976, and my daughter Le, Hang Thu Thi borned in 1983, please let them have the IOM card and come to the United States of America as H.O. I am sending along with this letter are my documents that related to my wife and my children, the documents included:

*Nguyen, Dao Thi: The Marriage license, Birth certificate, pictures of old ID, Paper of certify un-illiterate 1976.

*Le, Huy Thanh: Birth certificate, Certify school record lost because of the flood.

*Le, Hang Thu Thi: Birth certificate, Paper of certify birth, School record was send with the interview file.

The above documents are to show the proof of official legal of a family.

ABOUT THE NUMBER OF INHABITANTS

My wife and I had six children:

*Le, Van Thu Thi	born: 1961
*Le, Ba Thu Thi	born: 1966
*Le, Tam Thanh	born: 1972
*Le, Toan Thanh	born: 1974
*Le, Huy Thanh	born: 1976
*Le, Hang Thu Thi	born: 1983

***Continue on page 2

My daughter get married in 1984, she was on an separate Number of Inhabitants Book, therefore on my Number of Inhabitants Book which is my mother is the head of the house do not have the name of Le, Van Thu Thi.

Today, I came to the United States of America, and write this letter to you, would you please help my wife Nguyen, Dao Thi borned 1937, and my two children, Le, Huy Thanh borned 1976, Le, Hang Thu Thi borned 1983, continues have the IOM card, and to the United States of America as H.O.

I am an old man, injured in the war, now came to the America helplessly, nobody to look after when I was sick. Beside that as you know children away from father, wife away from husband are very painful.

So as the humane heart of the American government through the ODP program, please help us and let us reunite with each other.

Our family appreciate and thank you very much for your help.

Sincerely Yours,

Signed

Tung Le

I, Thao Hoang certify that the above translation from Vietnamese into English is true and corret to the best of my knowledge.

Thao Hoang
Translator's Signature

Sworn to and subscribed before me by Thao Hoang on this 26th day of March 1996.

Manida Hester
Notary Public's Signature

